

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN -
BỘ TÀI CHÍNH

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN -
BỘ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2014/TTLT-
BNNPTNT-BTC

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2014

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động Kiểm ngư
và thanh toán chi phí thực hiện lệnh điều động, huy động
lực lượng, phương tiện của người có thẩm quyền**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 102/2012/NĐ-CP ngày 29/11/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Kiểm ngư;

Căn cứ Quyết định số 118/2008/QĐ-TTg ngày 27/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động Kiểm ngư và thanh toán chi phí cho các tổ chức, cá nhân thực hiện lệnh điều động, huy động lực lượng, phương tiện của người có thẩm quyền.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động Kiểm ngư và thanh toán chi phí cho tổ chức, cá nhân thực hiện lệnh điều động, huy động lực lượng, phương tiện của người có thẩm quyền.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cục Kiểm ngư và các đơn vị trực thuộc.
2. Tổ chức, cá nhân thực hiện lệnh điều động, huy động lực lượng, phương tiện của người có thẩm quyền.
3. Cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm liên quan đến hoạt động Kiểm ngư.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Người có thẩm quyền: Là người được giao quyền ban hành lệnh điều động, huy động theo quy định.
2. Người thực hiện lệnh điều động, huy động: Là người có trách nhiệm phải thi hành, thực hiện lệnh điều động, huy động theo quy định.
3. Người chỉ huy tại hiện trường: Là người được thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền ban hành lệnh điều động, huy động giao nhiệm vụ trực tiếp chỉ huy công tác ngăn chặn vi phạm pháp luật về thủy sản tại khu vực xảy ra vi phạm.
4. Lệnh điều động, huy động: Là mệnh lệnh hành chính của người có thẩm quyền điều động, huy động lực lượng, phương tiện để kịp thời ngăn chặn vi phạm pháp luật về thủy sản.
5. Trường hợp khẩn cấp, cần thiết ban hành lệnh điều động, huy động: Là trường hợp xảy ra các hành vi vi phạm nghiêm trọng pháp luật về thủy sản mà người có thẩm quyền quyết định ban hành lệnh điều động, huy động để kịp thời ngăn chặn, khắc phục.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng kinh phí hoạt động Kiểm ngư

Kinh phí chi cho các hoạt động của Kiểm ngư được quản lý, sử dụng đúng mục đích, chế độ; hạch toán kịp thời, đầy đủ vào sổ sách kế toán; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền và thực hiện quyết toán theo quy định hiện hành.

Chương II**QUẢN LÝ, SỬ DỤNG KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG KIỂM NGƯ
VÀ THANH TOÁN CHI PHÍ THỰC HIỆN LỆNH ĐIỀU ĐỘNG,
HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CỦA NGƯỜI
CÓ THẨM QUYỀN****Mục 1****QUẢN LÝ, SỬ DỤNG KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG KIỂM NGƯ****Điều 5. Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động Kiểm ngư**

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí quản lý hành chính Nhà nước cho các hoạt động Kiểm ngư do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, tổ chức thực hiện.
2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Chi hoạt động Kiểm ngư

1. Chi cho hoạt động bộ máy Kiểm ngư thực hiện theo quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

2. Chi đặc thù phục vụ hoạt động Kiểm ngư:

a) Chi trực đường dây nóng 24 giờ/ngày đảm bảo xử lý các vụ việc phát sinh đột xuất của hoạt động nghề cá trên biển giữa Việt Nam với các nước láng giềng và các nhiệm vụ trực khác được cấp có thẩm quyền giao;

b) Chi nhiên liệu phục vụ các tàu Kiểm ngư;

c) Chi sửa chữa đột xuất tàu, xuồng Kiểm ngư;

d) Chi mua sắm vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, các trang thiết bị chuyên dùng cho lực lượng Kiểm ngư;

đ) Chi mua tử thuốc y tế, các loại thuốc thiết yếu, thiết bị y tế phục vụ sơ cứu ban đầu trên tàu Kiểm ngư;

e) Chi thu thập, mua tin, xử lý thông tin, tài liệu, vật chứng liên quan đến nghiệp vụ Kiểm ngư và thanh tra chuyên ngành; chi trung cầu giám định về các nội dung liên quan đến nghiệp vụ Kiểm ngư và thanh tra chuyên ngành;

g) Chi thuê vị trí, cập tàu và khu vực neo đậu cho tàu Kiểm ngư và tàu thuyền vi phạm bị lực lượng Kiểm ngư tạm giữ để xử lý;

h) Chi quản lý cơ sở dữ liệu và vận hành hệ thống thông tin về Kiểm ngư;

i) Các khoản chi khác (nếu có).

3. Mức chi hoạt động Kiểm ngư và xác định kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, không thực hiện chế độ tự chủ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và các quy định hiện hành.

Mục 2**THANH TOÁN CHI PHÍ THỰC HIỆN LỆNH ĐIỀU ĐỘNG, HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CỦA NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN**

Điều 7. Chi thực hiện lệnh điều động, huy động lực lượng, phương tiện của người có thẩm quyền để kịp thời ngăn chặn vi phạm pháp luật về thủy sản

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho Tổng cục Thủy sản, Cục Kiểm ngư được giao nhiệm vụ thực hiện lệnh điều động, huy động lực lượng, phương tiện của người có thẩm quyền để kịp thời ngăn chặn vi phạm pháp luật về thủy sản (sau đây gọi tắt là lệnh điều động, huy động) để thanh toán chi phí cho các tổ chức, cá nhân được điều động, huy động.